TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HOÁ** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**
Số: 156/2023/QĐST-HNGĐ	*TP Thanh Hoá, ngày 21 tháng 8 năm 2023.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 290/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Doãn S, sinh năm 1987.

Cùng địa chỉ: Phố 4, phường Quảng P, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Doãn S.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Doãn S có ba con chung là cháu: Nguyễn Thành M - sinh ngày 26/12/2008, cháu Nguyễn Thị Minh T - sinh ngày 03/11/2013 và cháu Nguyễn Bích Tr - sinh ngày 03/01/2021. Ly hôn anh chị thống nhất giao cháu Nguyễn Thành M và Nguyễn Thị Minh T cho anh S trực tiếp nuôi dưỡng. Giao cháu Nguyễn Bích Tr cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H và anh S không phải đóng góp nuôi con chung với nhau.

Anh S, chị H có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản, công nợ chung:

Chị H rút yêu cầu chia tài sản chung của vợ chồng khi ly hôn đối với: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 1104, tờ bản đồ số 05, địa chỉ thửa đất: Thôn 4, xã Quảng P, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa, đã được UBND thành phố Thanh Hóa cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BV 675819 ngày 09/4/2015 cho anh Nguyễn Doãn S và chị Nguyễn Thị H. Anh S đồng ý với việc rút yêu cầu chia tài sản chung của vợ chồng khi ly hôn của chị H.

Về phần tài sản, công nợ chung: chị H và anh S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị H được nhận lại 19.500.000 đồng tiền tạm ứng án phí đối với yêu cầu chia tài sản chung của vợ chồng khi ly hôn và phải chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 19.800.000 đồng chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/20221/0003009 ngày 09/5/2023, chị Huyền được nhận lại 19.650.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- VKSND TP Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP Thanh Hóa;
- UBND P. Quảng P, TP Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu Phương